

ĐỀN THỜ VÀ THẦN MẶT TRỜI TRONG VĂN HÓA ÓC EO Ở NAM BỘ

Đặng Văn Thắng^{a*}, Nguyễn Hữu Lý^b

^aTrường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh,
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

^bSở Văn hóa, Thể thao, và Du lịch tỉnh Đồng Tháp, Đồng Tháp, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: Email: dangvanthang@hcmussh.edu.vn

Lịch sử bài báo

Nhận ngày 01 tháng 05 năm 2019

Chỉnh sửa ngày 31 tháng 07 năm 2019 | Chấp nhận đăng ngày 05 tháng 08 năm 2019

Tóm tắt

Tín ngưỡng thần Mặt Trời (Surya) của Ấn Độ đã được du nhập vào văn hóa Óc Eo ở miền Nam Việt Nam từ thế kỷ II trước Công nguyên (BC - Before Christ) đến thế kỷ VII sau Công nguyên và tồn tại cho đến cuối nền văn hóa Óc Eo từ thế kỷ VII đến thế kỷ XII. Giai đoạn đầu tiên là ngôi đền ở ngoài trời được xây bằng gạch, hay bằng đá, ở trung tâm có hình vòng tròn, dưới vòng tròn có bánh xe Mặt Trời vàng có tám tia. Giai đoạn sau là ngôi đền được xây dựng bằng gạch, phía trên có tượng thần Mặt Trời bằng sa thạch. Trong nghiên cứu này, tác giả hệ thống và cập nhật các tư liệu hiện biết về đền và tượng thần Mặt Trời trong văn hóa Óc Eo ở Nam Bộ. Thông qua nghiên cứu, bài viết sẽ thảo luận về quá trình du nhập, niên đại, hay diễn trình phát triển từ biểu tượng sang thần Mặt Trời trong văn hóa Óc Eo; Góp thêm tư liệu cho việc nghiên cứu về văn hóa Óc Eo - nhà nước Phù Nam ở Nam Bộ Việt Nam.

Từ khóa: Bà-la-môn; Thần Mặt Trời; Văn hóa Óc Eo.

DOI: [http://dx.doi.org/10.37569/DalatUniversity.9.3.566\(2019\)](http://dx.doi.org/10.37569/DalatUniversity.9.3.566(2019))

Loại bài báo: Bài báo nghiên cứu gốc có bình duyệt

Bản quyền © 2019 (Các) Tác giả.

Cấp phép: Bài báo này được cấp phép theo CC BY-NC-ND 4.0

TEMPLE AND SURYA IN OC EO CULTURE IN SOUTHERN VIETNAM

Dang Van Thang^{a*}, Nguyen Huu Ly^b

^aUniversity of Social Sciences and Humanities, Vietnam National University Hochiminh City,
Hochiminh City, Vietnam

^bDepartment of Culture, Sports, and Tourism of Dongthap, Dongthap, Vietnam

*Corresponding author: Email: dangvanthang@hcmussh.edu.vn

Article history

Received: May 1st, 2019

Received in revised form: July 31st, 2019 | Accepted: August 5th, 2019

Abstract

Belief in the Surya of India was adopted into Oc Eo culture in Southern Vietnam from the 2nd century BC to the 7th century AD and existed until the end of Oc Eo culture from 7th century AD to 12th century AD. The first stage was a temple built in brick or stone with a circular shape in the center and a golden Sun wheel with eight rays. The next stage was a temple built of bricks with a sandstone statue of the Sun god. In this study, the author updates the current knowledge about the temple and the statue of the Surya in Oc Eo culture in southern Vietnam. The article discusses the introduction, chronology, and developmental process of the symbol of the Surya in Oc Eo culture. Additional materials for the study of Oc Eo culture are found in Phu Nam in Southern Vietnam.

Keywords: Balamon; Oc Eo culture; Surya.

DOI: [http://dx.doi.org/10.37569/DalatUniversity.9.3.566\(2019\)](http://dx.doi.org/10.37569/DalatUniversity.9.3.566(2019))

Article type: (peer-reviewed) Full-length research article

Copyright © 2019 The author(s).

Licensing: This article is licensed under a CC BY-NC-ND 4.0

1. MỞ ĐẦU

Thần Mặt Trời là một vị thần quan trọng bậc nhất trong các vị thần và được tôn thờ ở nhiều nơi, trong nhiều nền văn hóa trên thế giới, đặc biệt là các cư dân làm nông nghiệp. Trong hoạt động nông nghiệp, Mặt Trời là một trong những yếu tố thiên nhiên có ảnh hưởng rất lớn đến năng suất cây trồng và vật nuôi. Trong văn hóa Ấn Độ, thần Mặt Trời xuất hiện từ thời Veda (kéo dài từ khoảng năm 1,500 - 500BC), Kinh Rig - Veda có đoạn miêu tả thần Mặt Trời như: “*Ở trên cao, những tia sáng của Người soi sáng các vị thần, Người biết được tất cả các loài vật sinh ra, như tất cả điều đó có thể hướng về Mặt Trời*”. Kinh Vệ Đà viết về hệ thống tín ngưỡng của Ấn Độ đề cập đến việc tôn sùng Mặt Trời như là nơi dự trữ năng lượng vô tận và rạng rỡ. Thần Mặt Trời được gọi là *Surya* (सूर्य, *sūrya*) hoặc *Aditya*. *Surya* là vị thần có những cánh tay và mái tóc vàng rực, cưỡi trên cỗ xe bình minh có bảy con ngựa kéo. Thần *Surya* cũng giống như thần *Helios* - thần Mặt Trời của Hy Lạp. *Surya* là một ông vua có kinh thành riêng, đó là thành phố Mặt Trời *Visvati* có nghĩa là “người chủ của những tia Mặt Trời”. Thần *Surya* được biết đến với tên gọi *Dina - Kara*, nghĩa là người làm nên ngày và *Karma - Sakshi*, nghĩa là “nhân chứng của những việc làm tốt” (Huỳnh, 2005, tr. 49).

Văn hóa Óc Eo là một nền văn hóa cổ ở Nam Bộ, tồn tại từ thế kỷ II trước Công nguyên đến thế kỷ XII. Óc Eo chịu nhiều ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ trong đời sống tín ngưỡng và tôn giáo. Trong đó, tín ngưỡng thờ thần Mặt Trời thông qua con đường giao lưu, buôn bán đã du nhập vào văn hóa Óc Eo. Sarma (2012) đã viết:

Từ Ấn Độ, một số lượng đáng kể các thương nhân chủ yếu mang theo tơ lụa, vải mỏng mútxolin (*muslin*), hàng dệt may cao cấp, dao kéo, vũ khí, gấm thêu kim tuyến, quần áo thêu, tinh dầu, trầm, dược phẩm, ngà voi, và đồ làm bằng ngà, đồ trang sức và thậm chí vàng ròng. Tu sĩ Phật giáo, đạo sĩ Bà-la-môn và hoàng tộc Sát-đế-lợi (*Kshatriyas*) theo Ấn giáo đã đến và định cư vĩnh viễn ở vùng đất Nam Bộ (tr. 30-35).

Cho tới nay, trong văn hóa Óc Eo ở Nam Bộ đã xác định được một số ngôi đền thờ thần Mặt Trời, thuộc loại đền ở ngoài trời (*Hypaethral Temple*) và các tượng thần. Trong nghiên cứu này, tác giả khảo cứu và giới thiệu về các đền thờ và tượng thần tiêu biểu hiện biết trong văn hóa Óc Eo. Thông qua tư liệu, bài viết sẽ so sánh và thảo luận về phong cách, niên đại, và tiến trình phát triển của đền và tượng thờ thần Mặt Trời trong văn hóa Óc Eo.

2. CÁC ĐỀN THẦN MẶT TRỜI

2.1. Các đền thần Mặt Trời giai đoạn Óc Eo sớm

2.1.1. Đền thần Mặt Trời Nam chùa Tháp Linh

Đền thần Mặt Trời Nam chùa Tháp Linh thuộc khu di tích Gò Tháp (Đồng Tháp) được phát hiện vào năm 2010. Trong khi khai quật di tích chùa Tháp Linh, ở tường thành phía Tây, đoàn khảo cổ tìm thấy một kiến trúc khá lớn, được đặt ký hiệu 10GT-H11, có

tọa độ $10^{\circ}36.274'$ vĩ độ Bắc, và $105^{\circ}49.677'$ kinh độ Đông. Đền được xây bằng gạch, dài 16.8m theo hướng đông tây, rộng 9m theo hướng bắc nam, cửa quay về hướng đông. Kiến trúc được xây đơn giản, chỉ xây phần rìa bên ngoài, bên trong nền gạch vụn và đất sét. Gạch sử dụng có màu đỏ gạch, nâu đỏ, vàng nhạt, kích thước gạch trung bình 30cm x 15cm x 8cm. Nền kiến trúc xây bằng năm lớp gạch với các cạnh bẻ góc cân xứng giữa hai phần bắc - nam và bình đồ kiến trúc đền có tám góc vuông và 12 cạnh dài ngắn khác nhau; Cạnh phía nam dài còn lại 15.3m, cạnh phía đông dài 2.2m, và những cạnh nhỏ bẻ góc dài từ 1.1m - 3.3m. Tổng thể kiến trúc đền có hai vòng cửa: Vòng ngoài rộng 3m, cạnh bắc và nam đều rộng 1.5m. Ngăn giữa vòng một là lớp đất sét, có kích thước cạnh đông dài 1.5m, bắc và nam dày 70cm.

Ở trung tâm của đền 10GT-H11, hơi lệch về phía sau, ngay dưới độ sâu 20cm so với bề mặt hiện tại, các nhà khảo cổ đã tìm thấy kiến trúc bằng đá và gạch xếp thành hình tròn, đó là dấu hiệu của đền thần Mặt Trời tương tự như ở một vài nơi trên thế giới. Vòng tròn này cứ thu hẹp dần tạo dạng hình phễu và dưới cùng, ở độ sâu 1.37m tìm được hai mảnh vàng: Một mảnh có in hình vòng tròn, có tám tia hoặc là bánh xe có tám nan của cỗ xe Mặt Trời và một mảnh có hình tia Mặt Trời. Hình Mặt Trời/bánh xe, Mặt Trời bằng vàng tìm được ở di tích 10GT-H11 tương đồng với hình bánh xe bằng đá ở đền thần Mặt Trời Konark, Orissa ở Ấn Độ. Mặt khác, hình Mặt Trời trong vòng tròn có tám tia khá giống với hình ngôi sao nhiều cánh ở trung tâm của mặt trống đồng đã được nhiều nhà khảo cổ học lý giải là biểu tượng của Mặt Trời trong văn hóa Đông Sơn (Bắc Việt Nam). Với biểu tượng của thần là vàng lá có in hình tám tia Mặt Trời chôn vào lòng đất. Theo Coedès (2008) thì cách chôn bấu vật dưới nền ngôi đền hay dưới bàn thờ là một tục cổ xưa của Ấn Độ, vẫn được áp dụng ở một số nước khi lập Simas (*trụ giới*) đền, chùa (trích trong Vương, 2012, tr. 779). Việc phát hiện kiến trúc xây bằng đá và gạch xếp hình tròn bên trên và tìm được hình Mặt Trời tám tia/bánh xe có tám nan và hình tia Mặt Trời bằng vàng bên dưới, chứng tỏ di tích 10GT-H11 là đền thần Mặt Trời Surya thuộc giai đoạn Óc Eo sớm, có niên đại trong khoảng thế kỷ II - III (Hình 1).



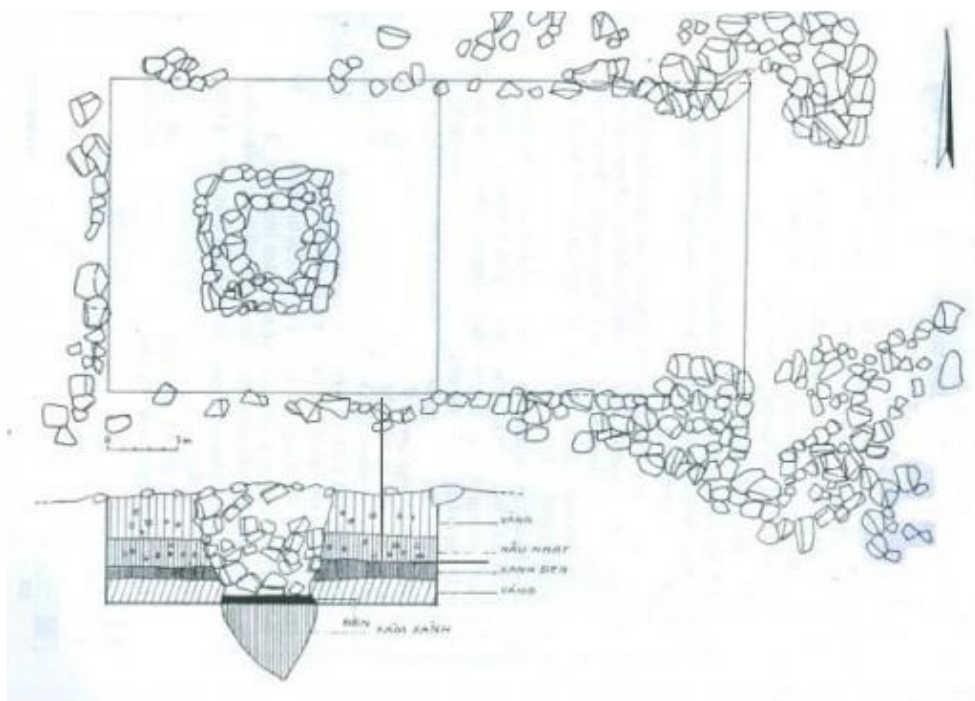
Hình 1. Đền thần Mặt Trời và mảnh vàng hình thần Mặt Trời ở Nam chùa Tháp Linh

Nguồn: Ban Quản lý Khu di tích Gò Tháp (2017).

2.1.2. Đền thần Mặt Trời OE83.A3

Đền thần Mặt Trời có ký hiệu OE83.A3 được phát hiện trong khu di tích Óc Eo - Ba Thê (An Giang). Đền được khai quật vào năm 1983, đây là kiến trúc có bình đồ hình

chữ nhật dài theo hướng đông tây 7m, rộng bắc nam 5m. Trung tâm đền được xây dựng một ô vuông bằng gạch cao một lớp, dài đông tây 0.63m, rộng bắc nam 0.53m, bên trong là cát trắng. Dưới cùng có dạng hình phễu sâu 1.35m. Lòng phễu được nện bằng loại đất sét màu vàng, xanh và rất dẻo. Khoảng giữa lòng phễu đã tìm thấy nửa chiếc nồi làm bằng gốm thô có vết nhò đen chôn trong hồ đất đen nhỏ cùng với một vài mảnh gốm thô xốp (Lê, Đào, & Võ, 1995, tr. 226) (Hình 2).



Hình 2. Đền thần Mặt Trời OE 83. A3

Nguồn: Lê và ctg. (1995, tr.227).

Trung tâm của kiến trúc được xây dựng bằng đá hình tròn, bên dưới đáy có dạng phễu rất giống với trung tâm của đền thần Mặt Trời nam Tháp Linh ở khu di tích Gò Tháp (Đồng Tháp) nên có thể khẳng định di tích OE83.A3 là đền thần Mặt Trời thuộc giai đoạn sớm của khu vực Óc Eo - Ba Thê, có niên đại khoảng thế kỷ II - III.

2.1.3. Đền thần Mặt Trời Cây Gáo I

Đền thần Mặt Trời Cây Gáo I ở ấp 1, phường cây Gáo II, thị xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Di tích được phát hiện năm 1985 trong đợt điều tra vùng quy hoạch xây dựng hồ chứa nước của thủy điện Trị An. Ở đây, các nhà khảo cổ đã phát hiện hai địa điểm có vết tích những kiến trúc của cư dân cổ. Trong đó, di tích Cây Gáo I nằm trên một ngọn đồi thấp, trong một thung lũng có nhiều bàu, đầm ngập nước quanh năm. Đáng tiếc là di tích này hiện nay đã chìm trong lòng hồ chứa nước Thủy điện Trị An nên chỉ tiếp cận được di tích qua các ghi chép trong các tư liệu đã công bố (Lê & ctg., 1995; Võ, 2018).

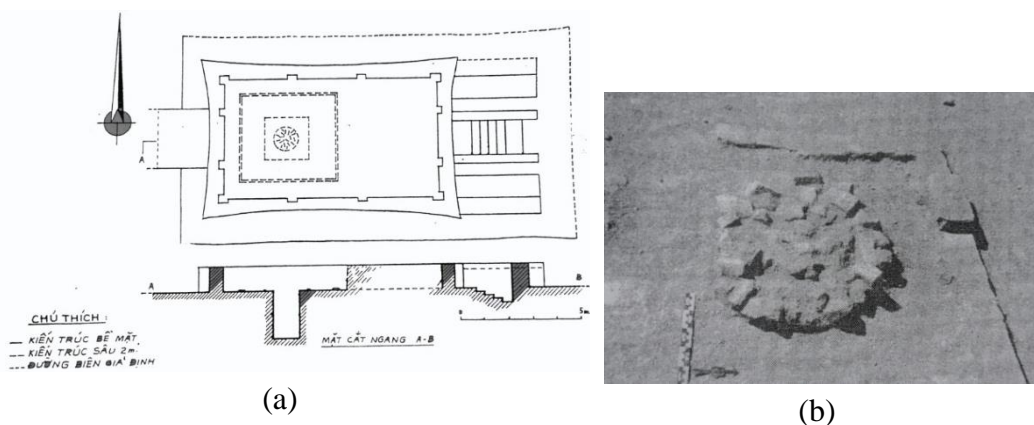
Di tích Cây Gáo I được khai quật khảo năm 1986, trong đợt khai quật này đã phát lộ một dạng kiến trúc dạng đền hình chữ nhật với những vỉa gạch được xây dựng khá độc đáo (đặt tên là Di tích Cây Gáo I). Kiến trúc có bình đồ hình chữ nhật, dài đông tây 17.5m, rộng bắc nam 9.7m, được xây bằng gạch có tường cao và hành lang bao bọc bên ngoài. Hành lang được xác định ở mạn bắc, tây, và nam rộng 1.20m, dày ba lớp gạch ở bên ngoài, năm lớp ở bên trong. Bên ngoài mạn tây có một vỉa gạch dạng cong khum rộng 2m, chạy thẳng vào kiến trúc và chia hành lang phía tây thành hai phần bằng nhau. Kiến trúc bên trong hành lang có cấu tạo gồm hai phần khác nhau:

- Phần kiến trúc ở phía đông, dài bắc nam 7.3m, rộng đông tây 4m, có nền chia thành ba ngăn. Ngăn giữa hình chữ nhật dài 3m, rộng 2.4m và sâu 1m. Giữa ngăn có bậc thang đi xuống từ phía tây. Bậc thang xây rộng 1.4m và lệch về phía nam, tạo hai ngách ở hai bên không đều nhau: Ngách phía bắc rộng 0.7m, ngách phía nam rộng 0.3m. Ở khoảng giữa phía đông, đối diện với bậc thang có một tường gạch xây nhô ra cũng tạo hai ngách ở hai bên đối xứng với hai ngách phía tây. Hai ngăn ở hai bên bằng nhau, dài theo hướng đông tây là 3m, rộng 1.2m. Bên trong được lát gạch nguyên, gạch vỡ, có nhiều dấu vết thang tro và gôm thô vụn;
- Kiến trúc ở phía tây có dạng hình chữ nhật, dài đông tây 10.2m, rộng bắc nam 6.5m, các tường móng còn lại cao từ 11 đến 12 lớp gạch, tường dày trung bình 0.55m. Các cạnh tường có dạng cong nhẹ vào trong tạo bình đồ kiến trúc là một hình chữ nhật có bốn cạnh cong và bốn góc nhọn. Trong đó vách tường móng bên trong không bằng phẳng, vách ngoài được xây thẳng đứng và có dạng nếp gấp hình rẽ quạt, các lớp gạch hình thành những đường cong uốn lượn như con sóng. Càng lên cao, các lớp gạch xây phía các góc càng choãi ra (đặc biệt là ở hai góc tây bắc và tây nam)...

Trong lòng kiến trúc được lát bằng đất sét, sỏi laterit. Gạch vỡ cao đến ngang bờ vách, tạo thành một mặt phẳng hình chữ nhật. Bóc hết phần gạch vỡ và đất sét đến độ sâu 0.9m thì gặp một mặt bằng nền bằng gạch vụn rất chặt. Trên mặt có hai hình vuông lồng vào nhau. Hình vuông lớn xây bên ngoài bằng một hàng gạch xếp theo chiều dọc, kích thước cạnh hình vuông 4.0m x 4.2 m. Hình vuông nhỏ bên trong được xây bằng một hàng gạch nhỏ theo chiều ngang, kích thước 1.95m x 1.95m (Hình 3). Ở trung tâm hình vuông nhỏ là một “Giếng tròn” đường kính 1m, sâu 2m. Trong giếng có lấp đầy gạch vỡ, đất sét dẻo màu nâu đỏ và một ít than tro. Niên đại của di tích đoán định vào khoảng giữa thế kỷ III (Lê & ctg., 1995, tr. 208-213).

Như vậy, di tích Cây Gáo I có phần trung tâm được xếp bằng gạch thành hình tròn, được các nhà khai quật gọi là “Giếng tròn”, tuy không có hiện vật vàng ở bên trong nhưng rất giống với trung tâm của đền thần Mặt Trời Nam chùa Tháp Linh ở Khu di tích Gò Tháp. Đồng thời, phía đông của kiến trúc có bậc thang dẫn lên đền tương đồng với lõi kiến trúc của đền thần Mặt Trời Konark, Orissa ở Ấn Độ. Thêm vào đó là kiến trúc được Lê và ctg. (1995, tr. 240) mô tả có “vách tường móng bên trong không bằng phẳng, vách ngoài được xây thẳng đứng và có dạng nếp gấp hình rẽ quạt, các lớp gạch hình thành những đường cong uốn lượn như con sóng. Càng lên cao, các lớp gạch xây

về phía các góc càng choãi ra (đặc biệt là ở hai góc tây bắc và tây nam)...” được hình dung như một cỗ xe của thần Mặt Trời. Nghiên cứu so sánh có thể khẳng định di tích Cây Gáo I là đền của thần Mặt Trời thuộc văn hóa Óc Eo ở miền Đông Nam bộ. Trung tâm của kiến trúc được tìm thấy ở độ sâu 0.9m so với mặt bằng kiến trúc hiện tại, bên dưới lớp gạch và đất sét nện chặt. Hiện tượng này lý giải, có thể di tích được trùng tu nhiều lần, được sử dụng trong thời gian dài, có thể đến tận thế kỷ VII và chia thành hai giai đoạn như sau: Kiến trúc ban đầu thuộc giai đoạn Óc Eo sớm là phần kiến trúc gồm hai hình vuông lồng vào nhau có trung tâm đền là gạch và đất sét xếp hình tròn. Đến giai đoạn thứ hai (giai đoạn Óc Eo phát triển) thì di tích được mở rộng, kiến trúc đền được xây cao lên, bên trong phủ đất sét và gạch tạo thành một hình khối như một cỗ xe thần Mặt Trời.



Hình 3. Đền thần Mặt Trời Cây Gáo I

Ghi chú: a) Bản vẽ bình đồ kiến trúc; và b) Trung tâm kiến trúc.

Nguồn: Lê và ctg. (1995).

2.2. Đền thần Mặt Trời giai đoạn Óc Eo phát triển và hậu Óc Eo

2.2.1. Đền thần Mặt Trời gò Bà Chúa Xứ

Đền thần Mặt Trời gò Bà Chúa Xứ cách gò Tháp Mười khoảng 500m về phía bắc, có tọa độ $10^{\circ}36'29.61''$ vĩ Bắc và $105^{\circ}49'49.61''$ kinh Đông. Kiến trúc Gò Bà Chúa Xứ được xây bằng gạch dài 20.9m theo hướng đông tây (lệch Nam 10°), rộng 13.4m theo hướng bắc nam (lệch Đông 10°). Kiến trúc có cạnh bẻ góc, cân xứng giữa hai phần bắc nam, tạo bình đồ kiến trúc có 14 góc vuông và 24 cạnh dài ngắn khác nhau. Trong đó hai cạnh bắc và nam dài nhất 12m, cạnh phía đông dài 5.6m, phía tây dài 8.5m. Bề mặt nền kiến trúc xây thành những ô vuông bàn cờ. Trung tâm nền gạch có một hình tám cánh hay hình tia Mặt Trời, xếp bằng tám viên gạch, chỉ theo bốn hướng chính và bốn hướng phụ của địa bàn (Hình 4) (Lê & ctg., 1995, tr. 208-213).

Căn cứ vào dấu tích nền móng, kích thước và chất liệu gạch khác nhau, thể hiện đền Bà Chúa Xứ đã có ba lần trùng tu tôn tạo (Đặng, 2017, tr. 143). Thêm vào đó, các nhà khảo cổ học người Pháp đã phát hiện được một tượng thần Surya tại di tích này, tượng đang được trưng bày tại Bảo tàng Lịch sử TP. Hồ Chí Minh. Từ đó, có thể khẳng định di

tích này là đền thần Mặt Trời theo mô hình Manduka-Mandala (*mandala vuông*), trong đó thần Mặt Trời là thần chính (*Over Lord*), xung quanh là rất nhiều thần (*Lord*). Đền thần Mặt Trời Gò Bà Chúa Xứ được xây dựng trong khoảng thế kỷ IV và sử dụng đến thế kỷ XII.



Hình 4. Đền thần Mặt Trời Gò Bà Chúa Xứ

Nguồn: Ban quản lý Khu di tích Gò Tháp (2017).

2.2.2. Đền thần Mặt Trời Gò Cây Thị

Đền thần Mặt Trời Gò Cây Thị (Ở khu di tích Ốc Eo - Ba Thê) được nhà khảo cổ người Pháp là Louis Malleret khai quật lần đầu tiên từ ngày 01/2 đến 19/4/1944 (Malleret, 1944, 8-11). Theo mô tả của Malleret (1959, tr. 234-239), Gò Cây Thị cao khoảng 3m so với mặt ruộng chung quanh, trên gò có hai cây thị lớn; Cấu trúc của di tích như sau: i) Phần tiền điện; ii) Phần chính điện gồm: Những ô nhỏ mặt tiền, những lỗ thủng và giếng nước, những căn phòng ở giữa. Đến năm 1999, các nhà khảo cổ học thuộc Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ tiến hành khai quật lại di tích và đánh giá Gò Cây Thị thuộc loại kiến trúc cung đình mang tính tôn giáo có niên đại đoán định vào khoảng thế kỷ VI - VII. Xa hơn về phía đông bắc khoảng 20m của Gò Cây Thị (còn gọi là Gò Cây Thị B) được nhận định là mộ hỏa táng, xây bằng gạch và đá (Võ, 2018, tr. 77). Di tích Gò Cây Thị B có phần bên ngoài được xây bằng gạch dạng bẻ góc ở cạnh phía đông, dài đông tây 16.35m, rộng bắc nam 10.4m, phần bên trong hình chữ nhật được xây bằng đá hoa cương, đá thạch anh với cát trắng kết dính, dài đông tây 10.8m, rộng bắc nam 6.7m (Đào, 2004, tr. 227-228). Gò Cây Thị B chính là Ao Thần (*Stepped Pond*) của đền thần Gò Cây Thị.

Toàn bộ kiến trúc được khai quật có bình đồ rộng 22m theo hướng bắc - nam (bắc lệch đông 20°), dài 24.54m theo hướng đông - tây (đông lệch nam 20°). Di tích Gò Cây Thị quay mặt về hướng đông, có bình đồ dạng gần vuông và chia thành hai phần hình chữ nhật: Phần chính điện ở phía tây và tiền điện ở phía đông, với tổng diện tích là $488.88m^2$ (Hình 5a). Kiến trúc gồm 36 đường tường móng gạch, tạo thành nhiều cấu trúc bên trong gồm tiền điện, chính điện, các ô ngăn lớn và nhỏ (Võ & Đào, 2004, tr. 204). Hai bên mặt tiền đều có kiến trúc hình tròn giống hình bánh xe: Có một viên làm trục trung tâm và nhiều tia, trong đó mỗi tia có ba viên gạch hình thang làm thành một tia (đường kính cỡ 1.4m) (Hình 5b). Hai hình bánh xe ở hai bên mặt tiền tiền điện chính là biểu tượng của thần Mặt Trời, được thể hiện ở các đền thờ Mặt Trời lớn trên thế giới. Như vậy, di tích Gò Cây Thị có nét tương đồng với di tích đền thần Mặt Trời Gò Bà Chúa Xứ ở Gò Tháp, đó là một kiến trúc có bình đồ hình chữ nhật với cạnh nhiều lần bẻ góc, được xây dựng

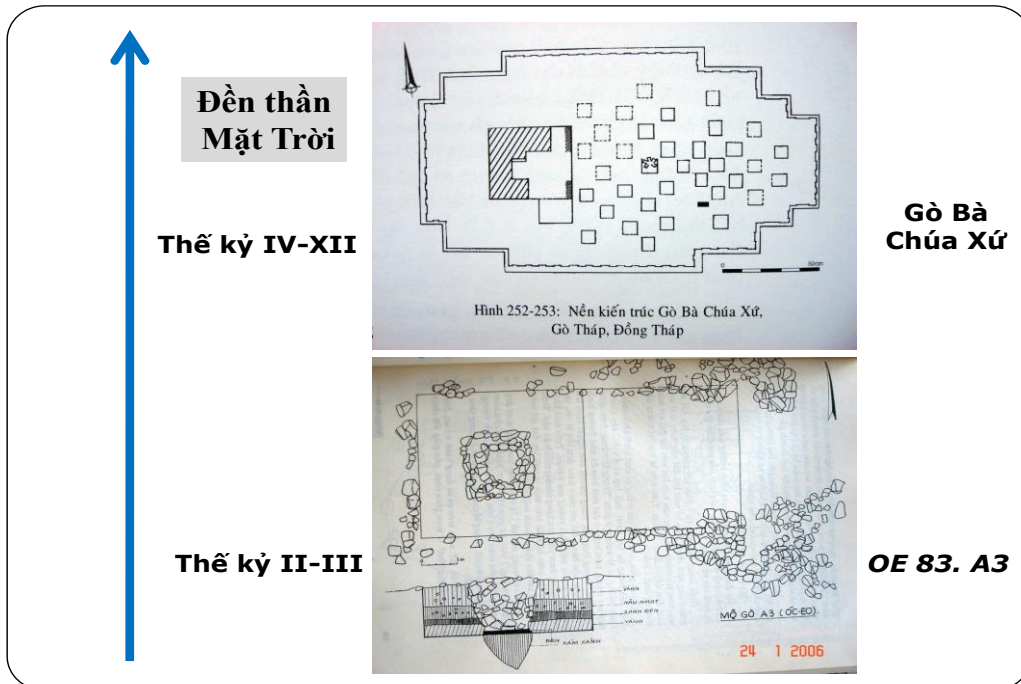
chủ yếu bằng gạch. Biểu tượng của thần Mặt Trời được đặt ở phía trước kiến trúc (gò Cây Thị), ở bên trong kiến trúc (gò Bà Chúa Xứ) bên trên kiến trúc có thể có tượng thần Mặt Trời bằng đá. Nghiên cứu so sánh với các di tích khác trong văn hóa Óc Eo có thể khẳng định di tích gò Cây Thị là đền thần Mặt Trời. Gò Cây Thị có Ao Thần phía trước, thuộc giai đoạn văn hóa Óc Eo phát triển, niên đại đoán định vào khoảng thế kỷ IV - VII.



Hình 5. Đền thần Mặt Trời gò Cây Thị

Ghi chú: a) Đền thần Mặt Trời Gò Cây Thị; và b) Gạch xếp hình bánh xe Mặt Trời.

Nhìn chung, tiến trình phát triển Đền thần Mặt Trời trong văn hóa Óc Eo ở Nam bộ với hai loại hình sớm muộn. Giai đoạn sớm vào khoảng thế kỷ II - III; Giai đoạn muộn khoảng IV - XII (Hình 6).



Hình 6. Tiến trình phát triển Đền thần Mặt Trời trong văn hóa Óc Eo ở Nam bộ

3. CÁC TƯỢNG THẦN MẶT TRỜI

3.1. Tượng thần Mặt Trời ở di tích Gò Tháp

Tượng được các học giả người Pháp mua ở Sài Gòn ngày 17/11/1932. Xuất xứ của tượng được xác định là ở Gò Tháp, tỉnh Sa Đéc (nay là tỉnh Đồng Tháp) (Malleret, 1937, tr. 77). Tượng được lưu giữ tại Bảo tàng Blanchard de la Brosse (nay là Bảo tàng Lịch sử TP. Hồ Chí Minh), số ký hiệu hiện vật BTLS 5499. Tượng thần Mặt Trời ở Gò Tháp là tượng tròn, đã bị gãy hai tay đến ngang bắp tay và hai bàn chân, chiều cao còn lại là 62cm. Tượng được tạc bằng đá sa thạch trong tư thế đứng; Mặc một loại trang phục trong suốt, bó sát thân lên đến cổ. Cổ khoét tròn rộng và phần dưới phủ ngang hông. Các tà áo buông thành các lớp hơi nhọn, để lộ lớp trang phục lót dài tới gần đầu gối. Phần tua hình đuôi cá nhiều lớp. Tượng thể hiện thần Mặt Trời đội mũ trụ tròn và khuôn mặt tròn, các nét mềm mại, đều đặn, và gờ môi cong. Khóe môi cong, vành môi tự nhiên, không có viền, cằm bỏ đôi. Các chi tiết mắt, mũi, và lông mày hơi bị mòn, nhưng vẫn thể hiện một vẻ tự nhiên và uy nghi của thần. Tóc tết thành các dải nhỏ vượt lên dọc đầu, lộ một phần dưới mũ trụ, phía sau có vành hào quang tròn, có các tia chạm chìm. Cổ không có ngấn, thùy tai chảy xệ xuống vai, tai không có lỗ thủng để gắn các hoa tai rời, và không đeo đồ trang sức. Vai hơi ngang, phía sau vai phẳng bẹt, không thể hiện cơ bắp. Ngực của thần săn chắc và đầy đặn, bụng hơi phệ, có lỗ rốn được thể hiện bằng một lỗ tròn khác chìm. Tượng thần Mặt Trời ở Gò Tháp mang phong cách Phnom Da và có niên đại vào khoảng thế kỷ VI (Lê, 2006, tr. 103) (Hình 7a).

3.2. Tượng thần Mặt Trời ở di tích Ba Thê

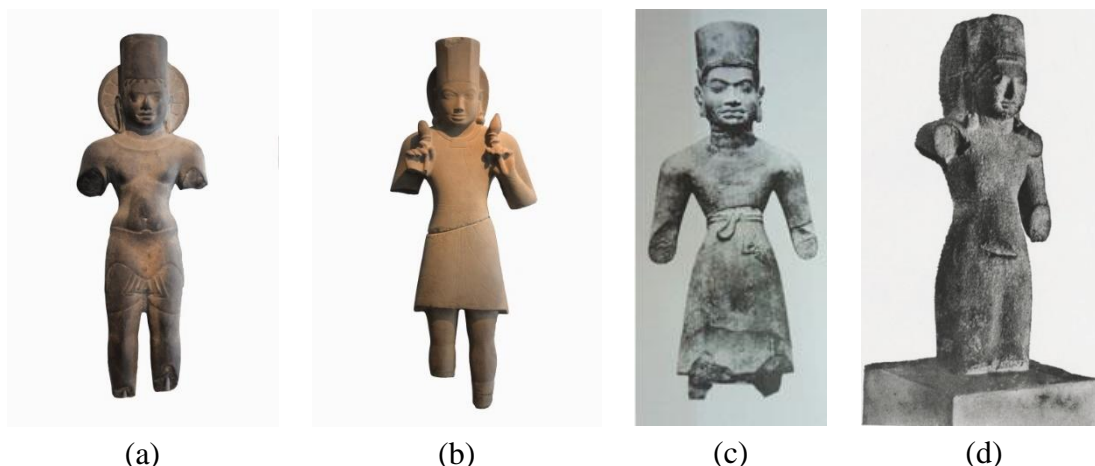
Tượng thần Mặt Trời Ba Thê được phát hiện tại chân núi Ba Thê, cách Óc Eo không xa. Tượng được tìm thấy năm 1925 hay 1926 trong khu đất của gia đình ông Bùi Hữu Đạt gần khu vực đình Vọng Thê. Vào tháng 4/1928, cô Karpless báo cho học giả người Pháp là Louis Finot về phát hiện trên. Ông Bùi Hữu Đạt đã tặng tượng Thần và được chuyển về Bảo tàng Blanchard de la Brosse (nay là Bảo tàng Lịch sử TP. Hồ Chí Minh) vào năm 1928, ký hiệu của tượng là BTLS 5527 (Malleret, 1937, tr. 76). Pierre Dupont căn cứ vào chiếc áo và mũ bát giác đã định niên đại của tượng là vào cuối thế kỷ VII (Malleret, 1959, tr. 412-414).

Tượng thần Mặt Trời Ba Thê là tượng tròn, tư thế đứng, được chế tác từ đá sa thạch, chiều cao còn lại 90cm, rộng 38cm, và nặng 80kg. Tượng thần đã bị gãy mất hai bàn chân, một phần khủy tay và toàn bộ cẳng tay phải. Tượng thể hiện thần Mặt Trời có khuôn mặt tròn, đầu đội mũ trụ hình bát giác, thùy tai chảy xệ xuống, tai đeo khuyên, và phía sau đầu là một vành tròn tượng trưng cho vành thái dương. Tượng có trang phục kiểu Bắc Ấn với cái áo choàng dài và dày, không lộ rõ các đường nét cơ thể. Tượng mặc áo cổ tròn, váy xòe dài dưới đùi, đeo trang sức ở cổ tay, hai tay đưa ngang ngực, và mỗi tay cầm một nụ sen. Kỹ thuật chế tác tượng rất hài hòa, cân đối và tượng trưng cho phong cách nghệ thuật sớm ở khu vực Đông Nam Á, thuộc nghệ thuật Dvaravati độc đáo và điển hình trong văn hóa Óc Eo. Từ việc khảo sát và nghiên cứu các đặc trưng trên, chúng tôi cũng cho rằng, niên đại của tượng thần Mặt Trời ở Ba Thê vào khoảng thế kỷ VII (Hình 7b).

3.3. Tượng thần Mặt Trời ở di tích Tiên Thuận

Tượng thần Mặt Trời Tiên Thuận cao 0.5m, tìm được trên giồng hay đất cát, cách sông Vàm Cỏ Đông 300m, vào ngày 05/10/1934, tại thôn Bến Định, làng Tiên Thuận, tổng Giai Hòa, tỉnh Tây Ninh (nay là xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh). Tượng được đưa vào kho của Ban Thanh tra tỉnh Tây Ninh và được ông Vilmont, tỉnh trưởng (*Administrateur*) tỉnh Tây Ninh tặng cho Bảo tàng Blanchard de la Brosse vào năm 1937 (Malleret, 1937, tr. 78).

Thần Mặt Trời Tiên Thuận, mặc dù bị sứt vỡ nhiều, nhưng vẻ mặt đầy đặn, đôi môi mọng gợi cảm, và lông mày nổi cao. Vòng cổ là một băng kép chỉ chìm tron, với một băng hoa như tia sáng mặt trời. Các chi tiết hoa tai, kiểu dây lưng mỏng mảnh buộc ngang một cái áo choàng dài kiểu Bắc Ấn nhưng vẫn để lộ cơ thể một cách kín đáo. Những lọn tóc quăn rất nhẹ nhàng là những nét đặc trưng của nghệ thuật Đồng bằng sông Cửu Long, có niên đại cùng thời với phong cách Phnom Da thế kỷ VII (Lê, 2006, tr. 103) (Hình 7d).



Hình 7. Các tượng thần Mặt Trời tìm thấy ở Nam bộ

Ghi chú: a) Thần Mặt Trời Gò Tháp; b) Thần Mặt Trời Ba Thê; c) Thần Mặt Trời Thái Hiệp Thành; và d) Thần Mặt Trời Tiên Thuận.

Nguồn: a, b) Đặng (2017b, tr. 94); c) Malleret (1963); và d) Malleret (1937).

3.4. Tượng thần Mặt Trời ở di tích Thái Hiệp Thành

Tượng thần Mặt Trời Thái Hiệp Thành được các nhà khoa học người Pháp phát hiện ở làng Thái Hiệp Thành, tổng Hòa Minh (Malleret, 1963, tr. 87) (nay là xã Thái Hiệp Thành, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh).

Đây là tượng tròn, tạc bằng đá sa thạch, đã bị gãy mất hai tay chỉ còn đến khử tay, hai chân gãy đến ngang đùi. Tượng thần thể hiện khuôn mặt hơi gân guốc, cằm vuông không bạnh, thái dương hơi lõm, lông mày nổi cao và nổi nhau. Mắt nhìn xuống và hơi lồi phồng. Mũi cao, chóp mũi hơi nhọn, nhân trung ngắn. Môi hơi trề ra và không có viền. Hai bên thái dương lộ năm lọn tóc rất mảnh và nhỏ một cách ước lệ. Dầu tai hơi nhọn, thùy tai vênh ra, khe tai cong. Cổ không có ngấn, yết hầu hơi lộ. Vòng cổ là một băng kép

chỉ chìm tron với một băng hoa văn như tia sáng Mặt Trời. Bên dưới cổ là một kiểu trang sức hình thang cân. Vai hơi xuôi và đầu vai tròn. Ngực không đầy đặn. Tượng mặc váy ngắn kiểu bắc Ấn, có dây lưng buộc ngang, tượng mang phong cách nghệ thuật Phnom Da, có niên đại khoảng thế kỷ VII (Hình 7c, 7d).

4. KẾT LUẬN

Về đền thần Mặt Trời: Tín ngưỡng thần Mặt Trời tồn tại ở nhiều nơi trên thế giới. Trong giai đoạn Óc Eo sớm (thế kỷ II trước Công nguyên đến thế kỷ III) cư dân văn hóa Óc Eo cũng có tín ngưỡng thần Mặt Trời. Khi tiếp xúc với văn hóa Ấn, họ đã xây dựng các ngôi đền lộ thiên bằng gạch như đền thần Mặt Trời phía Nam chùa Tháp Linh, đền thần Mặt Trời Cây Gáo I hoặc bằng đá như đền thần Surya OE.83.A3 làm nơi ngự cho thần. Trung tâm của ngôi đền được xếp đá có dạng hình tròn hoặc hình vuông, bên dưới đáy có dạng phễu, bên dưới phễu có thể có vàng in hình biểu tượng (*Symbol*) của thần là tia Mặt Trời/ bánh xe thần Mặt Trời.

Đến giai đoạn Óc Eo phát triển (thế kỷ III - VII), cư dân Óc Eo xây mới hoặc trùng tu, mở rộng và xây cao (trường hợp đền thần Mặt Trời Cây Gáo I) các ngôi đền cho thần Mặt Trời được xây bằng gạch, không có mái che, nhưng các kiến trúc này có quy mô lớn hơn giai đoạn trước đó. Bên trong kiến trúc, biểu tượng của thần vẫn còn tồn tại, đó là gạch được xếp hình tia Mặt Trời (Gò Tháp) hoặc bánh xe thần Mặt Trời (Óc Eo - Ba Thê) trước hoặc trong nền gạch hoặc là kiến trúc xây thành hình cỗ xe thần Mặt Trời (đền thần Mặt Trời Cây Gáo I). Tượng thần Mặt Trời thường được tạc bằng đá và đặt bên trên kiến trúc gạch.

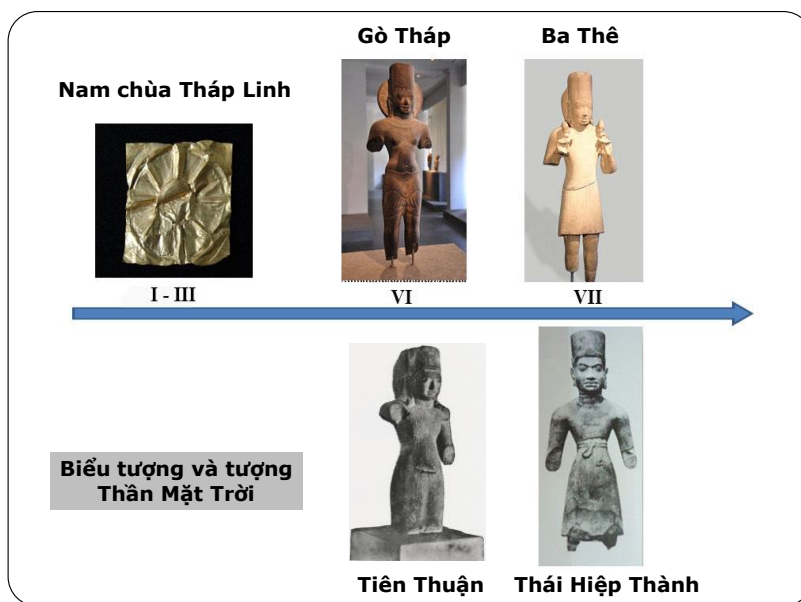
Cho đến nay, các ngôi đền thần Mặt Trời ở Gò Tháp (Đồng Tháp) đều chưa tìm thấy Ao Thần phía trước kiến trúc đền. Trong khi đó, các đền thần Shiva và thần Vishnu ở giai đoạn Óc Eo phát triển đều có Ao thần, hơn nữa ở di tích Óc Eo - Ba Thê (An Giang), kiến trúc gò Cây Thị B được cho là Ao Thần của đền thần Mặt Trời gò Cây Thị. Tuy vậy, nhiều khả năng phía trước các ngôi đền thần Mặt Trời gò Bà Chúa Xứ ở Gò Tháp sẽ còn kiến trúc Ao Thần mà hiện tại chưa xác định được. Về niên đại, các đền thờ này nằm trong khung thời gian từ thế kỷ II đến thế kỷ VII (Bảng 1).

Bảng 1. Các di tích và niên đại của đền thờ Thần Mặt Trời

| Tỉnh | Di tích | Địa điểm | Niên đại |
|-----------|----------------|--------------------|------------------|
| Đồng Tháp | Gò Tháp | Nam chùa Tháp Linh | Thế kỷ II - III |
| | | Gò Bà Chúa Xứ | Thế kỷ IV - XII |
| An Giang | Óc Eo - Ba Thê | OE.83 A3 | Thế kỷ II - III |
| | | Gò Cây Thị | Thế kỷ IV - VII |
| Đồng Nai | Cây Gáo | Cây Gáo I | Thế kỷ III - VII |

Về biểu tượng và tượng thần Mặt Trời: Trong giai đoạn Óc Eo sớm biểu tượng của thần Mặt Trời là bánh xe mặt trời bằng vàng và đưa vào lòng đất. Đến giai đoạn văn hóa Óc Eo phát triển, các tượng thần Mặt Trời đều được chế tác bằng đá, đặt trên đền và

được xem là một trong những kiệt tác của cư dân Óc Eo ở Nam Bộ. Mỗi tượng thần tuy không còn nguyên vẹn, nhưng lại có tác động hỗ tương cho nhau để nhận diện một cách tương đối đầy đủ về phong cách và nghệ thuật tạc tượng thần Mặt Trời của cư dân văn hóa Óc Eo - thời vương quốc Phù Nam ở Nam Bộ Việt Nam (Hình 8).



Hình 8. Tiến trình phát triển từ Biểu tượng sang Tượng thần Mặt Trời trong văn hóa Óc Eo ở Nam bộ

Có thể nói, tượng thần Mặt Trời là một trong những di vật có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, và khoa học, tiêu biểu cho nghệ thuật tượng tròn của cư dân Phù Nam, là những bằng chứng thuyết phục nhất cho sự tồn tại của tín ngưỡng thần Mặt Trời trong văn hóa Óc Eo. Các tượng thần Mặt Trời trong văn hóa Óc Eo có niên đại từ thế kỷ VI đến thế kỷ VII (Bảng 2).

Bảng 2. Di tích phát hiện và niên đại của các tượng thần Mặt Trời

| Tỉnh | Di tích phát hiện | Niên đại |
|-----------|-------------------|------------|
| Đồng Tháp | Gò Tháp | Thế kỷ VI |
| An Giang | Ba Thê | Thế kỷ VII |
| Tây Ninh | Tiên Thuận | Thế kỷ VI |
| | Thái Hiệp Thành | Thế kỷ VII |

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban Quản lý Khu di tích Gò Tháp (2017). *Một số hình ảnh di tích và di vật ở chùa Tháp Linh*. Đồng Tháp, Việt Nam: Ban Quản lý Khu di tích Gò Tháp.

- Đặng, V. T. (2017a). *Các trung tâm tôn giáo thuộc văn hóa Óc Eo ở Nam Bộ*. TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam: NXB. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- Đặng, V. T. (2017b). *Các tiểu quốc thuộc vương quốc Phù Nam ở Nam Bộ*. TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam: NXB. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- Đào, L. C. (2004). Di tích gò Cây Thị B (Khu di tích Óc Eo - Ba Thê). Trong *Một số vấn đề khảo cổ học ở miền nam Việt Nam* (Tập 2, tr. 225-235). TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam: NXB. Khoa học Xã hội.
- Huỳnh, T. Đ. (2005). *Điều khắc Chăm và thần thoại Ấn Độ*. Đà Nẵng, Việt Nam: NXB. Đà Nẵng.
- Lê, X. D., Đào, L. C., & Võ, S. K. (1995). *Văn hoá Óc Eo những khám phá mới*. Hà Nội, Việt Nam: NXB. Khoa học Xã hội.
- Lê, T. L. (2006). *Nghệ thuật Phật giáo và Hindu giáo ở đồng bằng sông Cửu Long trước thế kỷ thứ X*. Hà Nội, Việt Nam: NXB. Thế giới.
- Malleret, L. (1937). *Catalogue général des collections*. Fome I: Arts de la famille Indienne. Hanoi, Vietnam: Imprimerie d'Extrême - Orient.
- Malleret, L. (1944). *Les fouilles d'Oc Eo*. Được truy lục từ https://www.persee.fr/doc/befeo_0336-1519_1951_num_45_1_5512
- Malleret, L. (1959). *L'Archéologie du delta du Mékong. Tome premier: L'Exploration archéologique et les fouilles d'Oc Eo*. Paris, France: École française d'Extrême-Orient.
- Malleret, L. (1963). *L'Archéologie du delta du Mékong. Tome quatrième: Le Cisbassac*. Paris, France: École française d'Extrême-Orient.
- Sarma, G. (2012). *Những dấu vết văn hóa Ấn Độ tại Việt Nam* (Thích, T. M., Dịch giả). Đà Nẵng, Việt Nam: NXB. Đà Nẵng.
- Võ, S. K. (2018). *Văn hóa Đồng bằng Nam bộ - Di tích kiến trúc cổ. Kiến trúc trong văn hóa Óc Eo hậu Óc Eo Ở Nam Bộ*. Hà Nội, Việt Nam: NXB. Khoa học Xã hội.
- Võ, S. K., & Đào, L. C. (2004). Di tích gò Cây Thị (xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang). Trong *Một số vấn đề khảo cổ học miền Nam Việt Nam* (Tập 2). Hà Nội, Việt Nam: NXB. Khoa học Xã hội.
- Vương, T. H. (2012). Sen vàng trong bộ sưu tập hiện vật vàng Bình Tả - Long An. Trong *Những phát hiện mới về khảo cổ học năm 2011* (tr. 778-780). Hà Nội, Việt Nam: NXB. Khoa học Xã hội.